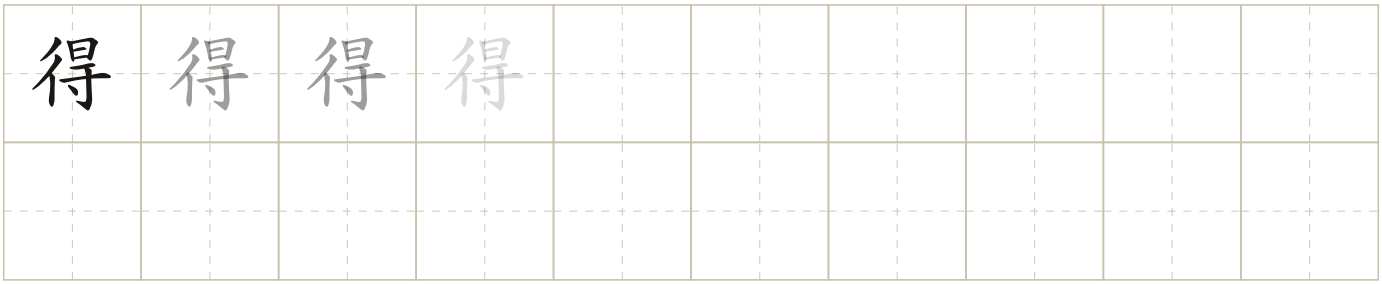
得 分

défēn · đắc phân · ghi điểm, đạt điểm

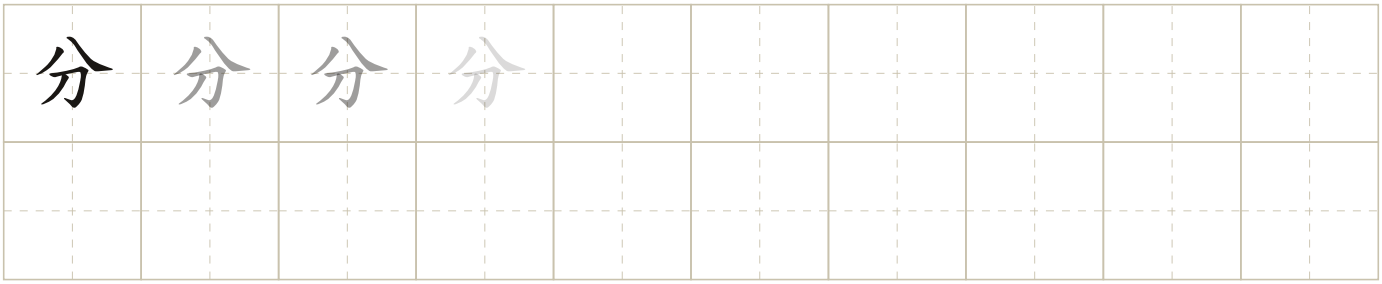
de





fēn





Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License